

Ngày 31/12/2024	2,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.7%	-3.4%	-31.7%

2024	
ROE	-3.0%
	+/- YoY ▼ 7.7%

Q4/24	
DT thuần	215
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 36.0 ▼ 14.5%
	YoY ▼ 132 ▼ 38.2%

2024	
DT thuần	873
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 15.0 ▲ 1.7%

Q4/24	
LN gộp	4.96
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 1.81 ▲ 57.4%
	YoY ▼ 60.1 ▼ 92.4%

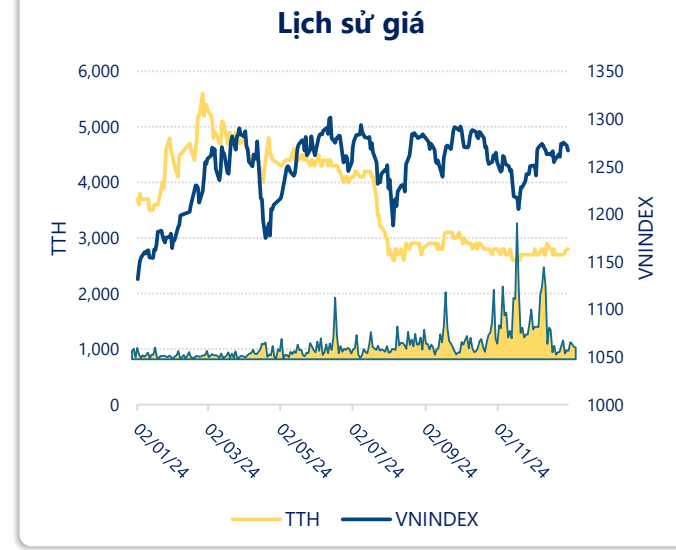
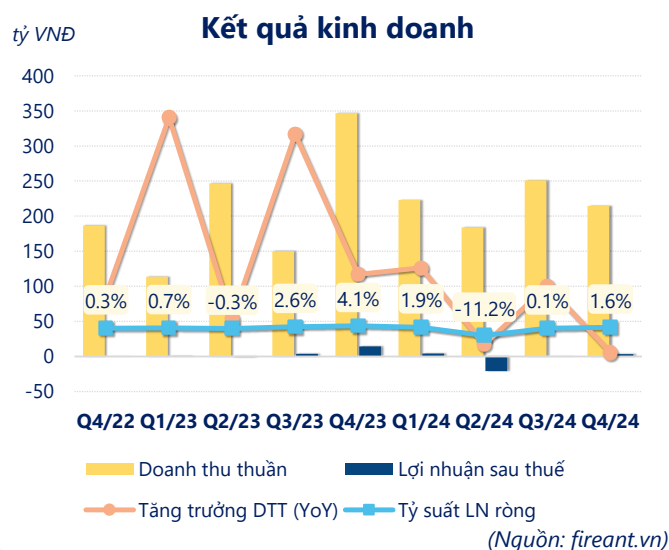
2024	
LN gộp	44.0
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 28.8 ▼ 39.6%

Q4/24	
LN thuần	3.56
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 3.24 ▲ 1012%
	YoY ▼ 14.2 ▼ 80.0%

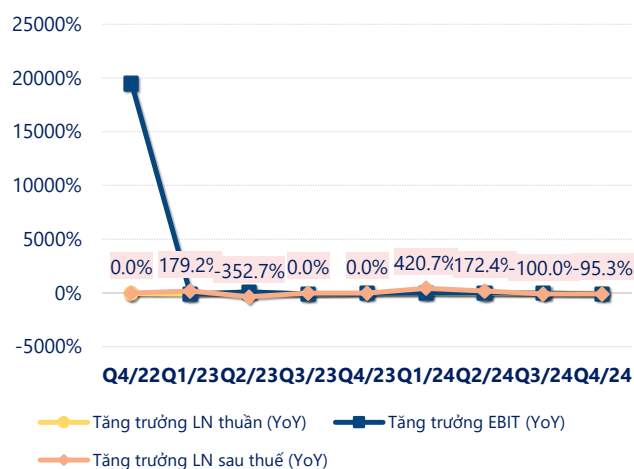
2024	
LN thuần	-11.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 34.0 ▼ 149%

Q4/24	
LN sau thuế	3.40
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 3.08 ▲ 961%
	YoY ▼ 10.8 ▼ 76.1%

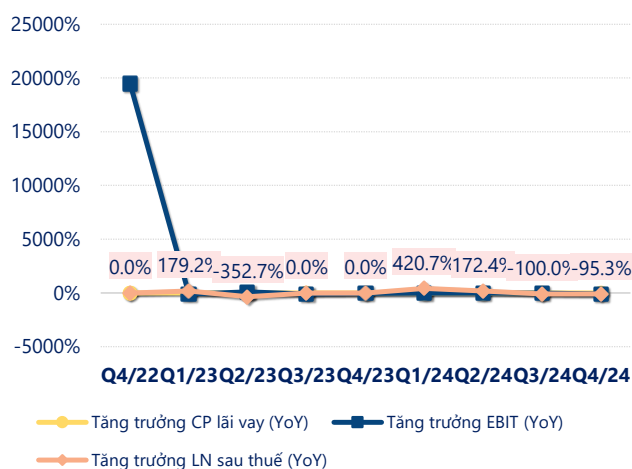
2024	
LN sau thuế	-12.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 32.0 ▼ 166%



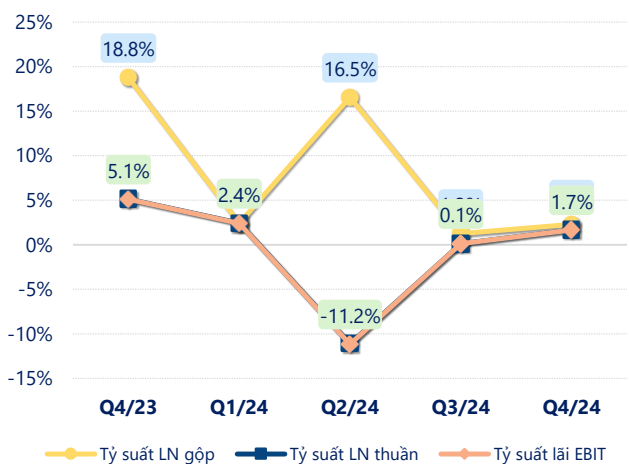
Tăng trưởng lợi nhuận



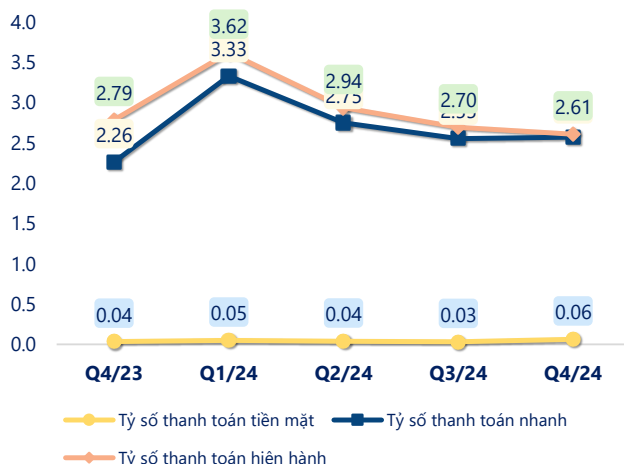
Tăng trưởng chi phí



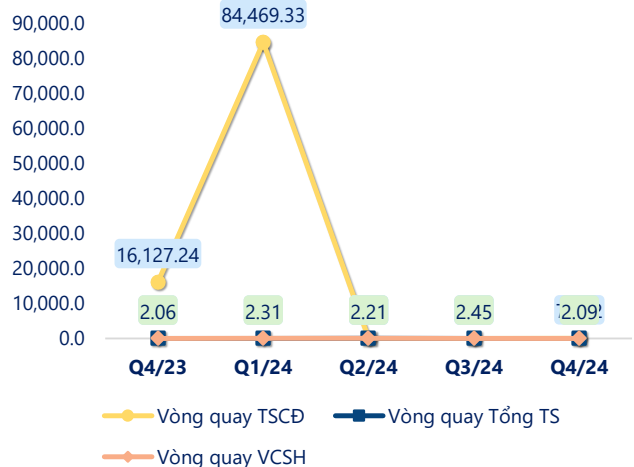
Tỷ suất lợi nhuận



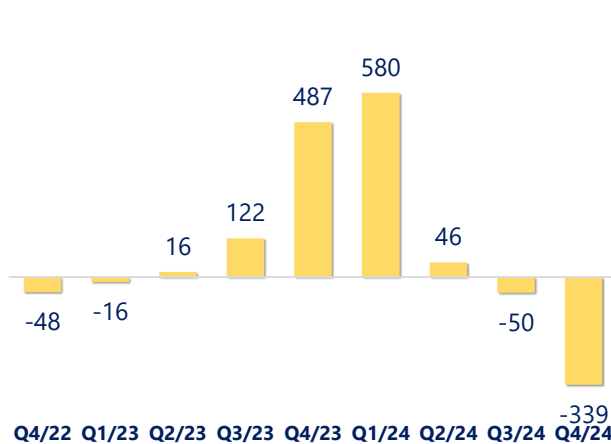
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	215	347	-38.2%	873	858	1.7%
Giá vốn hàng bán	210	282	-25.7%	829	785	5.6%
Lợi nhuận gộp	4.96	65.1	-92.4%	44.0	72.8	-39.6%
Doanh thu HĐTC	0.00	1.04	-100.0%	0.83	4.48	-81.6%
Chi phí TC	0	0.00		0	0.23	-100%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.66	49.6	-98.7%	30.2	52.1	-42.0%
Chi phí QLDN	0.74	-1.23	160%	25.7	2.19	1074%
LN thuần từ HĐKD	3.56	17.8	-80.0%	-11.2	22.8	-149%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.05	99.9%	-0.13	-0.05	-155%
LN trước thuế	3.56	17.7	-79.9%	-11.3	22.8	-150%
Lợi nhuận sau thuế	3.40	14.2	-76.1%	-12.7	19.3	-166%
LNST của CĐ cty mẹ	3.40	14.2	-76.1%	-12.7	19.3	-166%

(Nguồn: fireant.vn)

